

Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022

TP. HCM, tháng 3 năm 2023

Số: **049** /BCTN-PHT-HĐQT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN
NĂM 2022

*(Theo Phụ lục IV của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020
hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN**
- Tên tiếng Anh: PHU HOA TAN WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: PHUWACO JSC
- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0304796249 cấp lần đầu ngày 16/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 01/9/2021 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng (*chín mươi tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 90.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 86 Tân Hưng, Phường 12, Quận 5, TpHCM
- Điện thoại: 1900.1019 - (84-028) 38 558 410
- Email: phuhoatan@phuwaco.com.vn
- Website: www.phuwaco.com.vn
- Mã cổ phiếu: PJS

• Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân (Phuwaco) – trước đây là Chi nhánh Cấp nước Phú Hòa Tân trực thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đã được UBND TP. Hồ Chí Minh chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo quyết định số 4532/QĐ-UBND và quyết định số 6653/QĐ-UBND ngày 31/08/2005.
- Ngày 18/11/2006, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập để bầu Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty và thống nhất ban hành Điều lệ Công ty (lần đầu).
- Ngày 16/01/2007, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005925 và chính thức đi vào hoạt động cổ phần từ 01/02/2007.

- Ngày 22/5/2008, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ I – bổ sung thêm ngành nghề hoạt động của Công ty.
- Ngày 05/12/2011, cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân chính thức giao dịch trên thị trường Upcom với Mã chứng khoán là PJS, số lượng đăng ký giao dịch là 9.000.000 cổ phiếu và mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Ngày 19/4/2012, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ II – thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- Ngày 09/08/2013, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ III – mã hóa và bổ sung ngành nghề hoạt động của Công ty.
- Ngày 16/6/2020, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ IV – thay đổi Người đại diện theo pháp luật.
- Ngày 18/3/2021, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ V – thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (cập nhật ngành và mã ngành vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp).
- Ngày 01/9/2021, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ VI – thay đổi Người đại diện theo pháp luật.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước trong nhà (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở).
- Cung ứng kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng – sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn).
- Tư vấn xây dựng công trình cấp nước dân dụng – công nghiệp (trừ khảo sát xây dựng).
- Xây dựng công trình cấp thoát nước.
- Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước.
- Lập dự án. Thẩm tra thiết kế. Thiết kế xây dựng công trình cấp thoát nước. Giám sát xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thiết kế kết cấu công trình cấp nước theo tuyến.
- Tái lập mặt đường đối với công trình chuyên ngành cấp nước. Tái lập mặt đường, vỉa hè
- Mua bán nước tinh khiết. Mua bán vật tư, máy móc ngành nước.
- Sản xuất nước tinh khiết.
- Xử lý nền móng công trình.
- Duy tu sửa chữa công trình giao thông (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
- Kinh doanh bất động sản.

2.2 Địa bàn kinh doanh: Quận 10, Quận 11 và Phường Phú Trung Quận Tân Phú.

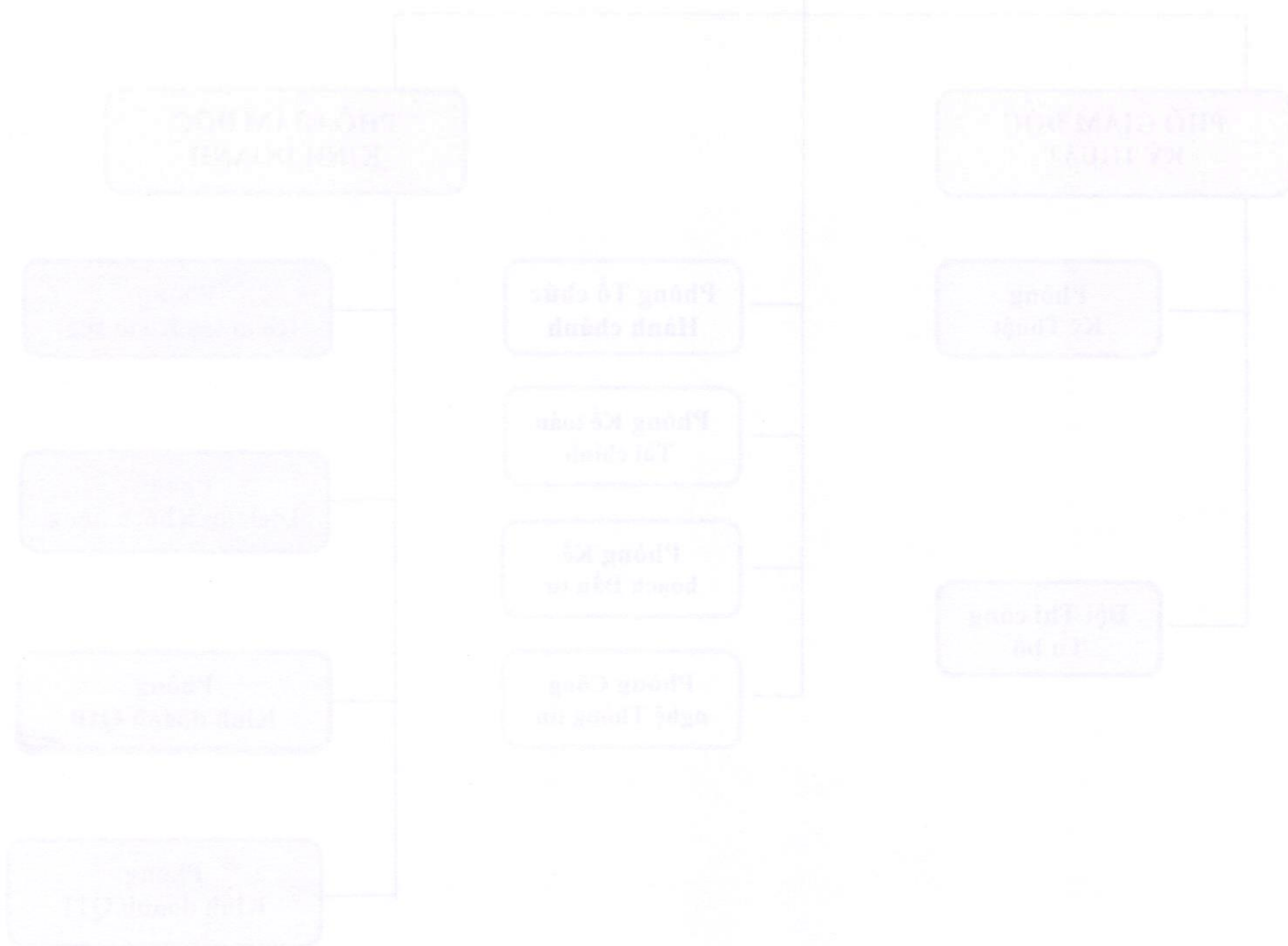
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị: Mô hình quản trị của Công ty bao gồm:

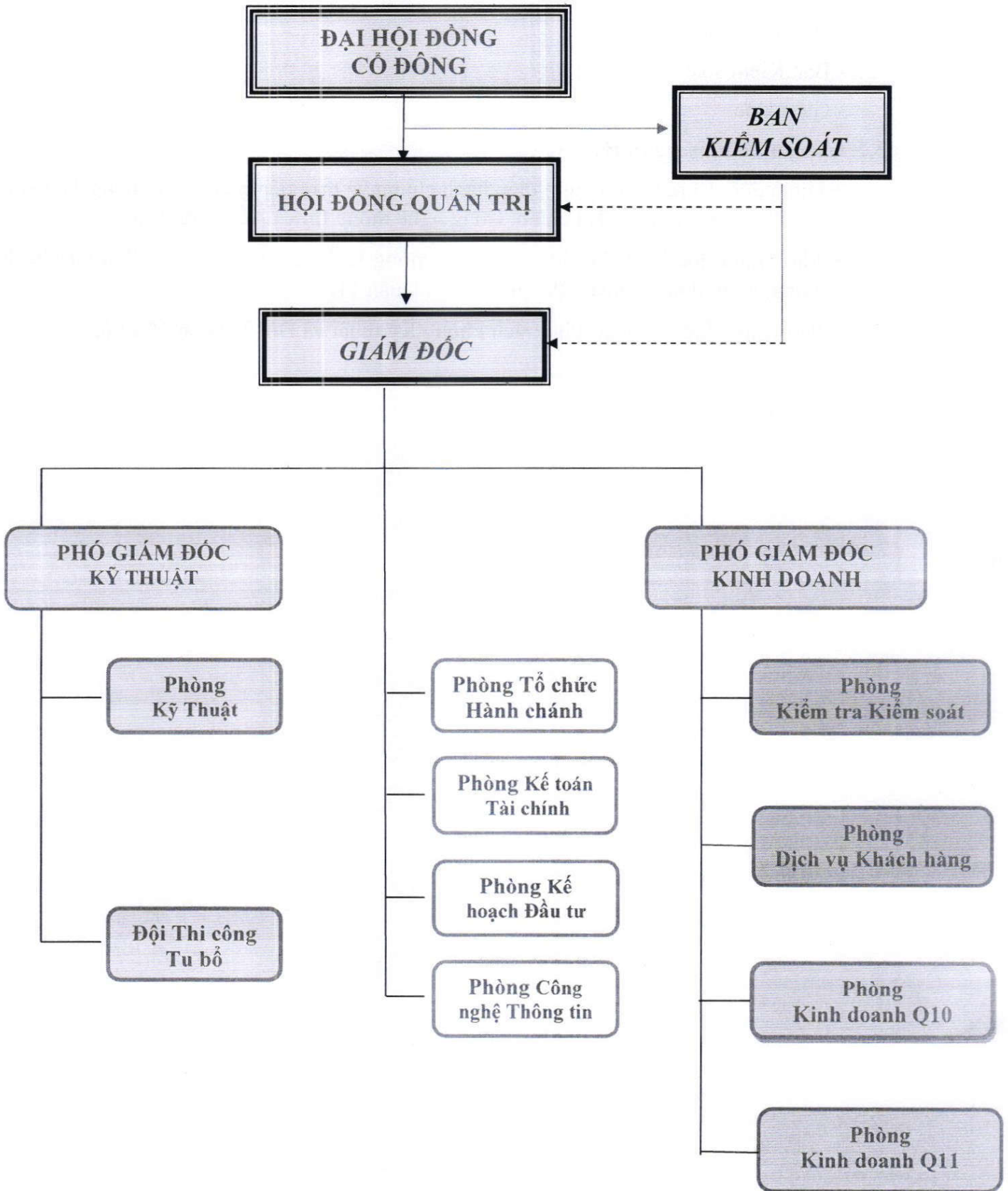
- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát.
- Giám đốc.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

- + Giám đốc: Chịu trách nhiệm điều hành chung và trực tiếp phụ trách Phòng Tổ chức Hành chính, Kế toán Tài chính, Công nghệ thông tin và Kế hoạch Đầu tư.
- + Phó Giám đốc kinh doanh: Phụ trách Phòng Kiểm tra Kiểm soát, Dịch vụ khách hàng, Kinh doanh Quận 10, Kinh doanh Quận 11.
- + Phó Giám đốc kỹ thuật: Phụ trách Phòng Kỹ thuật và Đội Thi công Tu bổ.



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



3.3. Các Công ty con, Công ty liên kết: không có

4. Định hướng phát triển:

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Quản lý và vận hành an toàn hệ thống cấp nước; cung cấp nước liên tục, ổn định.
- Phân đầu đạt sản lượng nước cung cấp, doanh thu, lợi nhuận so với chỉ tiêu đề ra.
- Thực hiện tích cực và đồng bộ các giải pháp nhằm giảm tỉ lệ thất thoát nước tại các phân vùng cấp nước (DMA & DMZ) thông qua đồng hồ tổng.
- Giữ vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch như hiện nay.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng.
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, hoạt động có hiệu quả, tiết kiệm nhân lực, tăng năng suất lao động. Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn: các công tác trọng tâm:

a) **Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng, xây dựng thương hiệu Phuwaco:**

Phuwaco đã phân đầu duy trì tỉ lệ hiện nay 100% hộ dân trên địa bàn quản lý được cấp nước sạch. Do đó, đơn vị tập trung phát triển dịch vụ chăm sóc khách hàng, nhanh chóng giải đáp thắc mắc và tạo mọi điều kiện cho khách hàng tiếp cận với dịch vụ cấp nước chuyên nghiệp, an toàn của Công ty. Bên cạnh đó, ngành cấp nước là một trong những ngành quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống con người, Phuwaco sẽ phân đầu giữ vững mục tiêu cấp nước an toàn, tích cực tuyên truyền cho khách hàng ý thức sử dụng nước sạch không sử dụng nước giếng và tham gia vào các công trình phúc lợi xã hội của ngành. Đây cũng là điểm quan trọng trong lộ trình xây dựng thương hiệu của đơn vị.

b) **Thực hiện giảm thất thoát nước trên địa bàn Công ty quản lý:**

Tập trung mọi nguồn lực cho công tác giảm thất thoát nước tại Quận 10, Quận 11 và Phường Phú Trung Quận Tân Phú nhằm duy trì và hạ thấp tỉ lệ thất thoát nước.

c) **Nâng cao hiệu quả hoạt động:**

Hoạt động trong lĩnh vực cấp nước, Phuwaco luôn ý thức được trách nhiệm và tầm quan trọng của đơn vị với xã hội. Trong những năm qua, đơn vị đã tích cực thực hiện việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh, phát huy tối đa tính sáng tạo, xây dựng một đơn vị cấp nước vững mạnh và vì cộng đồng.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Tập trung nâng cao chất lượng nước, cấp nước an toàn phục vụ khách hàng. Trong đó, giải quyết triệt để tình trạng nước đục, áp lực yếu, nước thất thoát, đảm bảo cung cấp nguồn nước sạch liên tục, ổn định, đảm bảo áp lực và chất lượng.

- Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của khách hàng trên địa bàn quản lý. Tiếp tục thực hiện phương châm “Phuwaco hướng về cộng đồng, phát triển để phục vụ tốt hơn”.

- Tuân thủ nghiêm các quy phạm, quy trình của Nhà nước về môi trường và quy định chuyên môn kỹ thuật của ngành trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

5. Các rủi ro đặc thù ngành:

- Do nước sạch là mặt hàng thiết yếu và vẫn do Nhà nước kiểm soát giá, vì vậy, việc cung cấp nước sinh hoạt của Công ty cho khách hàng phụ thuộc hoàn toàn vào giá quy định của Nhà nước nên đã ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đại dịch Covid-19 vẫn còn ảnh hưởng đến sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp.

- Kinh phí cho công tác giám sát thoát nước rất lớn và phải được thực hiện liên tục, bền bỉ nên ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh chính trong năm 2022:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2021	Thực hiện 2021 (điều chỉnh)	Kết quả SXKD 2022		Tỷ lệ thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch 2022	So với thực hiện 2021
Sản lượng nước cung cấp	1.000 m ³	31.867	31.867	33.000	31.740	96,18%	99,60%
Tổng doanh thu	Tr. đồng	337.520	344.338	379.595	377.950	99,57%	109,76%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr. đồng	12.535	19.023	13.200	14.938	113,16%	78,53%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr. đồng	9.737	14.927	10.484	11.793	112,48%	79,01%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn đầu tư chủ sở hữu	%	7,56	11,15	8,12	8,63	106,28%	77,40%
Cổ tức	Đồng	600	600	650	700	107,69%	116,67%

Ghi chú: Các chỉ tiêu Tổng doanh thu; Lợi nhuận trước thuế TNDN; Lợi nhuận sau thuế TNDN; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn đầu tư CSH được điều chỉnh hồi tố theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước).

- Trong tình hình tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch trên địa bàn Công ty quản lý đã đạt mức 100% từ năm 2014 nên không còn nguồn khách hàng để phát triển, không thể tăng sản lượng nước tiêu thụ và doanh thu tiền nước. Vì vậy, để duy trì sản lượng nước tiêu thụ bình quân hàng năm cũng là một thách thức đối với Công ty.

- Kết thúc năm 2022, các hoạt động kinh tế xã hội trên địa bàn Thành phố từng bước phục hồi và trên đà phát triển do các biện pháp kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Tuy nhiên, do dịch bệnh kéo dài từ năm 2021 nên vẫn còn tác động đến các chỉ tiêu như sản lượng nước

tiêu thụ và doanh thu không đạt kế hoạch đề ra (thấp hơn khoảng trên dưới 3% mỗi chỉ tiêu). Vì vậy, trong 6 tháng cuối năm 2022, HĐQT cùng Ban Điều hành tập trung chỉ đạo quyết liệt các giải pháp tăng sản lượng nước tiêu thụ, giảm thất thoát nước và tăng giá bán bình quân, để đảm bảo lợi nhuận đã đề ra.

- Với nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo của tập thể CB-NLĐ, các công tác tập trung là giảm thất thoát nước và giá bán bình quân chuyên biến tích cực, đạt kết quả rất khả quan, làm đà phục hồi và phát triển cho các năm sau, cụ thể tỷ lệ giảm thất thoát nước giảm sâu 1,24% so với cùng kỳ năm 2021, lượng nước thất thoát hiện nay đạt 13,06% so với kế hoạch giảm 0,94%; giá bán bình quân vượt 2,02% so với kế hoạch và tăng 9,58% so với cùng kỳ năm 2021. Hai chỉ tiêu này đã góp phần chủ yếu làm lợi nhuận sau thuế tăng 12,49% so với kế hoạch được ĐHCĐ thông qua.

- Từ những kết quả đạt được như trên, Công ty trình Đại hội đồng cổ đông trả cổ tức năm 2022 là 700 đồng/cổ phiếu đạt 107,69% kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ nghề nghiệp	Chức danh	Địa chỉ	Ngày bổ nhiệm	Tỷ lệ cổ phần sở hữu
DƯƠNG VĂN HÒA	13/4/1976	- Kỹ sư Đô thị chuyên ngành Cấp thoát nước - Cao cấp chính trị	Giám đốc, TV HĐQT	39/21 đường 39, khu phố Bến Cát, Phước Bình, Tp. Thủ Đức, TPHCM	01/9/2021 & 30/11/2021	0
TRẦN CÔNG LỄ	16/10/1969	- Cử nhân Luật	Phó Giám đốc Kinh doanh	315/36 Trường Chinh, Phường 14, Quận Tân Bình, TP. HCM	01/8/2021	0
BÙI ĐỨC SINH	01/01/1975	- Kỹ sư Xây dựng	Phó Giám đốc Kỹ thuật	Phòng 2.2 Lô B1 C/c 319 Lý Thường Kiệt, P.4 - Q11, TP. HCM	17/4/2017	0,005
DƯƠNG THỊ MỸ QUÝ	11/8/1977	- Cử nhân Kinh tế	Kế toán trưởng	TK9/24 Bến Chương Dương, P. Cầu Kho, Q1, TP. HCM	17/4/2017	0,028

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành:

Ngày 15/4/2022, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022 – 2027) đã bổ nhiệm lại 4 (bốn) thành viên Ban Điều hành (như trên).

2.3 Số lượng CB-NLĐ đến thời điểm 31/12/2022: 212 người

2.4 Các chính sách, chế độ, phúc lợi:

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định Nhà nước như quy định về lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bên cạnh đó, còn bổ sung thêm các bảo hiểm tự nguyện như tai nạn rủi ro 24/24, sức khỏe, nhân thọ. Công ty cũng đảm bảo các khoản phúc lợi cho người lao động theo như hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể bao gồm đồng phục, tham quan nghỉ mát,

khám sức khỏe định kỳ, chế độ thăm hỏi ốm đau...và nhiều hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần khác.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Các dự án trong năm của Công ty chủ yếu là tập trung thay mới ống mục tại các phân vùng cấp nước (DMZ, DMA) để phục vụ cho việc cấp nước an toàn, liên tục đảm bảo an sinh xã hội cho người dân trên địa bàn quản lý và công tác giảm thất thoát nước. Theo kế hoạch năm 2022, Công ty đã thực hiện được 86,79% khối lượng kế hoạch năm 2022 đề ra tương đương 5.125 mét ống với tổng mức đầu tư 16,17 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	triệu đồng	171.158	197.228	Tăng 15,23%
Doanh thu thuần	triệu đồng	335.074	374.047	Tăng 11,63%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	triệu đồng	12.612	13.873	Tăng 10,00%
Lợi nhuận khác	triệu đồng	6.411	1.064	Giảm 83,40%
Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	19.023	14.938	Giảm 21,47%
Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	14.927	11.793	Giảm 21,00%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	6,00	7,00	Tăng 16,67%

Ghi chú: Các chỉ tiêu Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh; Lợi nhuận khác; Lợi nhuận trước thuế; Lợi nhuận sau thuế được điều chỉnh hồi tố theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước).

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSNH/Nợ ngắn hạn)	2,34	1,98	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho) / (Nợ ngắn hạn)	2,04	1,73	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,22	0,31	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,28	0,44	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán) / (Hàng tồn kho bình quân)	24,92	17,92	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,87	2,03	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,04	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,11	0,09	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,09	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,04	0,04	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 9.000.000 cổ phần (mệnh giá 10.000đồng/cổ phần).
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.

5.2 Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 27/07/2022)

- Theo tiêu chí tỉ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ):

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần năm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông lớn	03	7.841.698	87,13
2	Cổ đông nhỏ	258	1.158.302	12,87

- Theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần năm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông tổ chức	05	7.889.098	87,66
2	Cổ đông cá nhân	256	1.110.902	12,34

- Theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần năm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	259	8.388.302	93,20
2	Cổ đông nước ngoài	02	611.698	6,80

- Theo tiêu chí cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần năm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông nhà nước	02	6.377.400	70,86
2	Các cổ đông khác	259	2.622.600	29,14

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có

5.5 Các chứng khoán khác: không có

6. Tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Tác động lên môi trường: Không có

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân là đơn vị phân phối nước. Công ty mua nước sạch từ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV và phân phối lại cho khách hàng trên địa bàn quản lý – Quận 10, Quận 11 và Phường Phú Trung, Quận Tân Phú – thông qua mạng lưới cấp nước. Vật tư sử dụng chủ yếu là vật tư chuyên ngành nước.

6.3 Tiêu thụ năng lượng: Không đáng kể, chủ yếu là sinh hoạt đối với văn phòng làm việc

6.4 Tiêu thụ nước:

Không đáng kể. Chủ yếu là sinh hoạt đối với văn phòng làm việc.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, cũng như các quy định liên quan về chuyên môn, kỹ thuật của ngành và của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Tổng số lao động tính đến ngày 31/12/2022: 212 người.
- Tiền lương bình quân người lao động: 18 triệu đồng người/tháng
- Chính sách, chế độ và phúc lợi cho người lao động như mục 2.4 đã nêu.

- Công ty có kế hoạch đào tạo hàng năm bao gồm: bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ tay nghề thông qua các chương trình liên kết đào tạo, tập huấn tại chỗ, trong và ngoài nước: Kỹ năng giao tiếp khách hàng, tập huấn chuyên môn phục vụ công tác giám sát thoát nước, bồi dưỡng và thi tay nghề bậc thợ, kỹ thuật an toàn – vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ, khuyến khích người lao động tự học tập nâng cao trình độ ...bên cạnh các buổi tuyên truyền, phổ biến Pháp luật.

6.7 Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Chấp hành nghiêm các quy định tại địa phương. Tích cực đóng góp tài chính cho các phong trào do địa phương phát động. Hưởng ứng các hoạt động vì cộng đồng song song với việc xây dựng mối quan hệ tốt với các ban ngành và chính quyền địa phương trên địa bàn Công ty quản lý.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

a. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2022:

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
- Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m ³	33.000	31.740	96,18
- Tổng doanh thu	Tr. đồng	379.595	377.950	99,57
- Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	10.484	11.793	112,48
- Tỷ suất LNST trên vốn đầu tư CSH	%	8,12	8,63	106,28
- Mức cổ tức (đ/CP)	Đồng	650	700	107,69

Với tình hình sản xuất gặp khó khăn do dịch Covid-19 kéo dài từ 2021, đặc biệt trong những tháng đầu năm 2022, đã ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ tiêu sản lượng nước tiêu thụ và doanh thu tiền nước dẫn đến hai chỉ tiêu này không đạt kế hoạch.

Vì vậy, trong 6 tháng cuối năm 2022, HĐQT cùng Ban Điều hành tập trung chỉ đạo quyết liệt các giải pháp tăng sản lượng nước tiêu thụ, giảm thất thoát nước và tăng giá bán bình quân, để đảm bảo lợi nhuận đã đề ra. Với nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo của tập thể CB-NLĐ, các công tác tập trung là giảm thất thoát nước và giá bán bình quân đạt kết quả tốt, cụ thể tỷ lệ giảm thất thoát nước giảm sâu 1,24% so với cùng kỳ năm 2021 và giá bán bình quân vượt 2,02% so với kế hoạch và tăng 9,58% so với cùng kỳ năm 2021. Hai chỉ tiêu này đã góp phần chủ yếu làm lợi nhuận sau thuế tăng 12,49% so với kế hoạch được ĐHCĐ thông qua.

Từ những kết quả đạt được như trên, Công ty trình Đại hội đồng cổ đông trả cổ tức năm 2022 là 700 đồng/cổ phiếu đạt 107,69% kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

b. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tài chính trong điều kiện có nhiều khó khăn.
- Nhiều giải pháp đồng bộ được triển khai mang lại hiệu quả trong việc giảm thất thoát nước và tăng lợi nhuận.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng qua việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025.
- Đẩy mạnh việc quảng bá thương hiệu thông qua bộ nhận dạng thương hiệu Công ty nhằm đưa Phuwaco trở thành đơn vị cấp nước vững mạnh.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

- Tổng giá trị tài sản đến ngày 31/12/2022 là 197.228.507.034 đồng, tăng 15,23% so với năm 2021. Trong đó:

+ Tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu là chỉ tiêu tiền và các khoản tương đương tiền; Giảm các khoản phải thu ngắn hạn. Về chỉ tiêu hàng tồn kho Công ty luôn thực hiện tốt việc quản lý hàng tồn kho, việc dự trữ hàng luôn phù hợp và sát với kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm thực hiện trích lập dự phòng giảm giá các nguyên vật liệu theo đúng quy định.

+ Tài sản dài hạn giảm chủ yếu là chỉ tiêu xây dựng cơ bản hoàn thành đưa tài sản vào sử dụng và chỉ tiêu chi phí trả trước dài hạn giảm do hạch toán vào chi phí trong kỳ. Ngoài ra, nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng 183,915 tỷ đồng.

- Hiệu quả sử dụng tài sản so với năm 2021 tăng 0,16 lần.

b. Tình hình nợ phải trả:

- Nợ phải trả đến ngày 31/12/2022 là 60.547.557.964 đồng, tăng 62,59% so với đầu năm. Công ty không có nợ phải trả dài hạn, nợ phải trả tăng chủ yếu là chỉ tiêu phải trả người bán ngắn hạn. Cụ thể là tăng phải trả tiền mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn và các khoản thuế phải nộp ngân sách nhà nước chưa đến hạn nộp.

- Với các chỉ tiêu đã nêu tại mục 4.2 ở trên về chỉ tiêu hệ số thanh toán và chỉ tiêu cơ cấu vốn cho thấy công ty sử dụng nguồn vốn hiệu quả và đồng vốn được bảo toàn, đảm bảo khả năng chi trả các khoản nợ đến hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Tập trung công tác sắp xếp nhân sự sau khi không thu tiền nước tại nhà khách hàng và cơ cấu, chuyển đổi, chia tách Phòng, Đội nghiệp vụ với chức năng, nhiệm vụ mới đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động.

- Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2021 – 2025 trong tình hình mới và xu hướng chung của xã hội.

- Cải cách hành chính, chính thức đưa vào hoạt động Trung tâm Chăm sóc khách hàng (Call Center) để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Tự động hóa việc quản lý, vận hành mạng lưới cấp nước: Lắp đặt các thiết bị thông minh trên mạng lưới cấp nước nhằm theo dõi lưu lượng, áp lực và chất lượng nước từ xa, cảnh báo sớm các sự cố xảy ra trong quá trình vận hành mạng lưới cấp nước, phục vụ công tác cấp nước an toàn, liên tục và ổn định.

- Triển khai, xây dựng được phần mềm quản lý tài sản, trong đó, tất cả số liệu về đường ống, van, trụ cứu hỏa, hầm xả cặn, trạm bơm tăng áp, ống nhánh, đồng hồ tổng, đồng hồ khách hàng đều được mã hóa và lưu trữ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tra cứu, thống kê, quản lý vận hành, sửa chữa mạng lưới cấp nước và công tác quản lý đồng hồ khách hàng.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023
A- KINH DOANH:			
1- Nước tiêu thụ	1.000 m ³	31.740	32.700
2- Doanh thu tiền nước	triệu đồng	369.380	384.029
3- Giá bán bình quân tiền nước	Đồng/m ³	11.638	11.744

Thực hiện đầu tư đạt hiệu quả cao nhất cho công tác giảm thất thoát nước.

Tối ưu hóa các thiết bị thông minh trên mạng lưới cấp nước. Đảm bảo áp lực nước, chất lượng nước cung cấp ổn định và liên tục trên toàn hệ thống góp phần tăng sản lượng nước tiêu thụ, tăng doanh thu.

2. Cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước:

Hoàn thành công tác phủ kín mạng lưới cấp nước, bảo đảm mọi khách hàng có nhu cầu gắn ĐHN đều được đáp ứng. Đồng thời, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và giữ vững mục tiêu cấp nước liên tục, an toàn đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của cộng đồng.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động:

Tích cực phát huy tối đa tính sáng tạo của từng cán bộ, người lao động, áp dụng kỹ thuật công nghệ thông qua việc đầu tư, triển khai thực hiện hiệu quả việc số hóa/áp dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động SXKD của Công ty giai đoạn 2021 – 2025.

Tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên việc thực hiện kế hoạch SXKD. Đồng thời, hỗ trợ Ban Điều hành Công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để quyết định và xử lý kịp thời những vấn đề phục vụ cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

4. Nghiên cứu kỹ điều kiện, khả năng thực hiện đăng ký niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a/ Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

HĐQT nhiệm kỳ IV (2022 – 2027) có tổng cộng 6 người, gồm 1 Chủ tịch chuyên trách, 5 thành viên kiêm nhiệm, cụ thể:

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/CP

T T	Họ tên thành viên HĐQT	Chức danh	Thành viên không điều hành	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện		Thành viên HĐQT tại các công ty khác	
				Số lượng	% VĐL	Số lượng	% VĐL		
1	Lê Thị Thanh Tâm	Chủ tịch		0		6.335.200 (Đồng đại diện phần vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn)	70,39		
2	Dương Văn Hòa	TV		0					
3	Nguyễn Thanh Sử	TV	x	0					TV HĐQT Công ty CP Cấp nước Tân Hòa
4	Lê Hoàng Sơn	TV	x	0					
5	Vương Vũ	TV	x	0					
6	Võ Tấn Bảo Quang	TV	x			900.000 (Ngân hàng TMCP Đông Á)	10,00	TV HĐQT Công ty CP Cấp nước: Nhà Bè	
Tổng cộng:				0		7.235.200	80,39		

b/ Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động của HĐQT trong năm 2022 đảm bảo tuân thủ theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đã ban hành và các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành đơn vị.

Trong năm 2022, HĐQT đã điều hành hoạt động của Công ty thông qua 04 phiên họp HĐQT và 04 hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản để ban hành 20 Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

Các phiên họp và hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế Quản trị nội bộ Công ty và có sự giám sát của Ban Kiểm soát Công ty. Tất cả các hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết đều nhận được sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp và các hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết HĐQT gồm:

- Báo cáo SXKD, tài chính thực hiện hàng quý, 6 tháng, năm; Các chỉ tiêu kế hoạch.

Các nội dung liên quan đến hợp đồng mua bán sỉ nước sạch giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

- Các nội dung liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Các nội dung liên quan đến lương, thưởng, phúc lợi người lao động.

- Các nội dung liên quan đến công tác quản lý, điều hành khác.

d/ Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: Không có

2. Ban kiểm soát:

2.1 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022 – 2027) có 3 người, trong đó có 1 Trưởng Ban chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm, bao gồm:

Giá trị cổ phần: 10.000 đồng/CP

Số TT	Họ và tên	Chức danh BKS	Số cổ phần sở hữu (CP)	Tỷ lệ % so vốn điều lệ
1	Nguyễn Minh Đạt	Trưởng ban	0	
2	Lê Trọng Thành	Thành viên	0	
3	Phạm Thị Phương Linh	Thành viên	0	

2.2 Hoạt động Ban kiểm soát:

- Giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH) và cán bộ quản lý khác trong hoạt động quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- Báo cáo tổng kết hoạt động của BKS năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023
4- Thay ĐHN cỡ lớn	cái	46	17
5- Gắn mới ĐHN	cái	314	70
6- Thay ĐHN định kỳ cỡ nhỏ	cái	17.174	17.900
7- Tỷ lệ thất thoát nước bình quân	%	13,06	13,70
B- ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:			
1- Sửa chữa ống mục	mét	5.125	10.745

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

- Năm 2022 là năm bắt đầu trở lại bình thường mới sau dịch bệnh Covid-19 kéo dài nhưng với sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Công ty tập trung tối đa mọi nguồn lực, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu tài chính đảm bảo cổ tức cho cổ đông và thu nhập cho người lao động trong tình hình các chỉ tiêu nước tiêu thụ và doanh thu không đạt kế hoạch.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bám sát theo chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Công ty có nhiều giải pháp, phương án tổ chức kinh doanh được thực hiện tốt và có kế hoạch cụ thể cho từng tình hình, từng giai đoạn. Nhờ đó, tỷ lệ giảm nước thất thoát thất thu và giá bán bình quân đạt kết quả tốt góp phần tạo lợi nhuận vượt kế hoạch đã đề ra.

- Công tác tài chính, kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

- Các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT được Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty báo cáo HĐQT xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

- Việc công bố thông tin tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty đã đề ra và chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tập trung nâng cao chất lượng nước và cấp nước an toàn: Tận dụng tối đa những ưu thế về hệ thống đường ống, nguồn nhân lực, công nghệ và những thành quả của công tác quản lý mạng lưới... để tập trung nâng cao chất lượng nước phục vụ khách hàng.

- Giảm tỉ lệ thất thoát nước: Sử dụng hiệu quả nguồn vốn và nguồn lực để thực hiện công tác giảm nước thất thoát thất thu theo hạng mục ưu tiên.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động: Hoạt động trong lĩnh vực cấp nước, Công ty ý thức được trách nhiệm và tầm quan trọng của đơn vị với xã hội, tích cực phát huy tối đa tính sáng tạo, xây dựng một đơn vị cấp nước vững mạnh và vì cộng đồng. Tập trung chỉ đạo,

giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, giám sát và hỗ trợ Ban Điều hành Công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc:

- HĐQT thường xuyên nhận được báo cáo và chỉ đạo việc rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và định hướng thực hiện kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Định hướng Ban giám đốc trong công tác quản lý điều hành cũng như phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy định pháp luật hiện hành. Từng quý, Giám đốc báo cáo kết quả công việc:

+ Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2022 đề ra.

+ Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành.

+ Chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh, đề ra những biện pháp, giải pháp tích cực để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Ban Điều hành đã chủ động xin ý kiến của HĐQT, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, triển khai thực hiện tích cực và đồng bộ các giải pháp mang lại hiệu quả cao nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong tình hình sản xuất gặp không ít khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19 kéo dài từ năm 2021 đến những tháng đầu năm 2022. Đồng thời, tranh thủ được sự hỗ trợ thiết thực từ phía Tổng Công ty nên các chỉ tiêu tài chính hoàn thành vượt so với kế hoạch đề ra, đảm bảo thu nhập của người lao động và cổ tức cho cổ đông.

- Chỉ đạo và giám sát việc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 trong đó có bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV và Ban điều hành theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT đánh giá Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

Trong năm 2023, HĐQT đề ra các mục tiêu sau:

- Phối hợp chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tập trung chỉ đạo hoàn thiện cơ cấu tổ chức, hoạt động có hiệu quả, tiết kiệm nhân lực, tăng năng suất lao động.

- Lãnh đạo xây dựng lộ trình giảm thất thoát nước thông minh và xác định được tỷ lệ giảm thất thoát nước kinh tế đảm bảo vốn đầu tư hợp lý.

- Lãnh đạo triển khai thực hiện hiệu quả việc số hóa/áp dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động SXKD của Công ty giai đoạn 2021 – 2025.

- Cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Nghiên cứu chuyển giao dịch cổ phiếu từ sàn UpCom sang niêm yết giao dịch nhằm phát triển và nâng cao hình ảnh Công ty lên một tầm mới, mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông.

Trên cơ sở định hướng phát triển Công ty và mục tiêu trên, HĐQT Công ty đã đề ra 04 công tác trọng tâm của năm 2023, cụ thể như sau:

1. Tăng cường quản lý hệ thống mạng lưới cấp nước và nâng cao chất lượng nước:

- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty năm 2022. Thẩm định các Báo cáo tài chính, bán niên và năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Thực hiện các báo cáo về tình hình tài chính, kinh doanh của Công ty và gửi đến HĐQT theo từng quý, năm.
- Xem xét các tờ trình về xây dựng kế hoạch tài chính, kinh doanh của Công ty, dự trù về kinh phí hoạt động, kế hoạch, đề án về hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty.
- Ngoài các phiên họp làm việc trực tiếp, BKS thường xuyên liên lạc, trao đổi qua mail, điện thoại,.. những thông tin, tài liệu và các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện nhiệm vụ của các kiểm soát viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của BKS.

2.3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Đối với tiền lương: Người Quản lý chuyên trách Công ty.

Stt	Chức danh	Tiền lương (triệu đồng/năm)	Các khoản lợi ích khác
1	Chủ tịch HĐQT	630.442	<i>Hưởng các chế độ phúc lợi và được trang bị các phương tiện, dụng cụ làm việc theo quy định và thỏa ước lao động tập thể của Công ty.</i>
2	Giám đốc	579.504	
3	Phó Giám đốc KT	494.761	
4	Phó Giám đốc KD	494.761	
5	Kế toán trưởng	443.659	
6	Trưởng Ban kiểm soát	467.273	

- Đối với thù lao: (Đvt: (đồng/người/tháng))

Stt	Chức danh	Số tiền	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	chuyên trách không hưởng thù lao
2	Thành viên HĐQT	5.800.000	
3	Trưởng Ban Kiểm soát	-	chuyên trách không hưởng thù lao
4	Thành viên Ban kiểm soát	3.000.000	

- Đối với tiền thưởng:

Căn cứ lợi nhuận sau thuế và sau khi đã trích các quỹ theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định quỹ thưởng cụ thể cho Ban quản lý, điều hành. Căn cứ quỹ thưởng do Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty sẽ phân phối cho các thành viên theo quy chế và theo mức đóng góp của các thành viên.

b/ Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c/ Hợp đồng, hoặc giao dịch với người nội bộ:

Stt	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Cty	Nội dung giao dịch
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Tổ chức có 05 thành viên làm người đại diện vốn góp tham gia vào HĐQT Công ty.	Ký kết Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán si nước sạch từ kỳ 01 đến kỳ 12 năm 2022.
2	-nt-	-nt-	Ký Hợp đồng đào tạo
3	-nt-	-nt-	Ký Hợp đồng chuyên nhượng vật tư ngành nước

d/ Đánh giá việc thực hiện các quy định nội bộ về quản trị công ty: Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

Trích văn bản số 170323.002/BCTC.FISI ngày 17/3/2023 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC về Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân.

1. Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

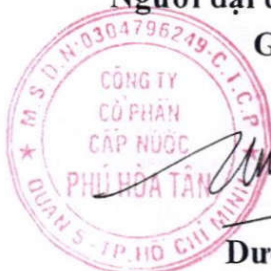
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Đã công bố thông tin theo quy định. Toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán được đăng tải trên Website của Công ty theo đường link: www.phuwaco.com.vn tại mục Quan hệ cổ đông – Báo cáo tài chính./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- HĐQT, BKS, BGĐ, KTT;
- Lưu: VT, Tổ TK^N

Người đại diện theo pháp luật
GIÁM ĐỐC



Dương Văn Hòa